

Họ và tên thí sinh:

Số báo danh:.....

Câu 1: Điều kiện thuận lợi để cuối năm 1974 đầu năm 1975, Bộ Chính trị Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đề ra chủ trương, kế hoạch giải phóng hoàn toàn miền Nam là

- A. Mỹ không còn viện trợ kinh tế, quân sự cho chính quyền Sài Gòn.
- B. so sánh lực lượng ở miền Nam thay đổi có lợi cho cách mạng.
- C. miền Bắc đã hoàn thành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.
- D. Mỹ rút toàn bộ lực lượng ra khỏi lãnh thổ Việt Nam.

Câu 2: Điểm giống nhau giữa Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương và Hiệp định Pari năm 1973 về Việt Nam là

- A. quy định việc tập kết, chuyển quân và chuyển giao khu vực.
- B. được kí kết trong bối cảnh có sự hòa hoãn của các nước lớn.
- C. quân đội nước ngoài rút khỏi Việt Nam từ ngày kí hiệp định.
- D. có sự tham gia đàm phán và cùng ký kết của các cường quốc.

Câu 3: Nguyễn Ái Quốc chưa chủ trương thành lập ngay một chính đảng vô sản ở Việt Nam năm 1925, vì lí do nào dưới đây?

- A. Những điều kiện thành lập một chính đảng vô sản chưa chín muồi.
- B. Chủ nghĩa Mác- Lê nin chưa truyền bá vào phong trào công nhân.
- C. Pháp tăng cường đàn áp phong trào.
- D. Chỉ thị của Quốc tế cộng sản.

Câu 4: Từ nửa sau những năm 70 của thế kỷ XX, Nhật Bản đưa ra chính sách đối ngoại mới chủ yếu là do

- A. Mỹ cắt giảm dần sự bảo trợ về an ninh.
- B. tác động của cục diện Chiến tranh lạnh.
- C. có tiềm lực kinh tế - tài chính lớn mạnh.
- D. có tiềm lực kinh tế - quốc phòng vượt trội.

Câu 5: Cuộc khởi nghĩa nào dưới đây **không** nằm trong phong trào Cần vương?

- A. Khởi nghĩa Hương Khê.
- B. Khởi nghĩa Bãi Sậy.
- C. Khởi nghĩa Yên Thế.
- D. Khởi nghĩa Ba Đình.

Câu 6: Điều **không** phải là chính sách đối ngoại của Liên Xô sau Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. liên minh với Trung Quốc.
- B. Bảo vệ hòa bình thế giới.
- C. Ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc.
- D. Giúp đỡ các nước xã hội chủ nghĩa

Câu 7: Thủ đoạn thâm độc nhất của thực dân Pháp trong lĩnh vực nông nghiệp sau Chiến tranh thế giới thứ nhất, ở Việt Nam là

- A. đánh thuế nặng vào mặt hàng nông nghiệp.
- B. bắt nông dân di phu phen tạp dịch.
- C. tước đoạt ruộng đất của nông dân.
- D. không cho nông dân tham gia sản xuất.

- Câu 8:** Nội dung được đánh giá là nhân tố “chìa khóa” trong cuộc Duy tân Minh Trị (1868) để đưa Nhật Bản phát triển là
- A. quân sự. B. giáo dục. C. chính trị. D. kinh tế.
- Câu 9:** Việc nhà Nguyễn bỏ lỡ cơ hội đánh Pháp và thắng Pháp ở Gia Định năm 1860 đặt ra yêu cầu, là phải biết
- A. chủ động kháng chiến. B. đoàn kết dân tộc.
C. chớp thời cơ. D. đoán thời cơ.
- Câu 10:** Phong trào cách mạng 1930-1931, ở Việt Nam là phong trào đấu tranh
- A. có những hình thức tổ chức, đấu tranh hợp pháp.
B. để lại bài học về kết hợp giữa nông thôn với thành thị.
C. lớn nhất do Đảng Cộng sản tổ chức và lãnh đạo.
D. đầu tiên có sự đoàn kết giữa công nhân và nông dân.
- Câu 11:** Sau đại thắng mùa Xuân năm 1975, vấn đề thống nhất đất nước về mặt nhà nước trở nên cấp thiết, vì
- A. yêu cầu đổi mới nên cần phải sớm tổ chức thống nhất đất nước.
B. lãnh thổ thống nhất nhưng mỗi miền tồn tại hình thức nhà nước riêng.
C. yêu cầu của công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội cần phải thống nhất.
D. nhu cầu thống nhất thị trường dân tộc và phát triển kinh tế - xã hội.
- Câu 12:** Theo Hiệp định Sơ bộ (6-3-1946), Chính phủ Pháp công nhận nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa là một quốc gia
- A. dân chủ. B. tự do. C. tự trị. D. độc lập.
- Câu 13:** Sự thất bại của phong trào yêu nước chống Pháp cuối thế kỷ XIX ở Việt Nam, đã
- A. khẳng định sự bất lực của hệ tư tưởng dân chủ tư sản.
B. làm cho tinh thần đấu tranh của nhân dân Việt Nam bị suy giảm.
C. khẳng định sự bất lực của hệ tư tưởng phong kiến.
D. cho thấy sự đúng đắn của hệ tư tưởng phong kiến.
- Câu 14:** Sự kiện ngày 11 - 9 - 2001 ở nước Mỹ đã đặt các quốc gia dân tộc trước thách thức gì?
- A. Chủ nghĩa khủng bố. B. Chủ nghĩa phân biệt chủng tộc.
C. Chủ nghĩa thực dân kiểu mới. D. Chiến tranh năng lượng.
- Câu 15:** Ý nào sau đây thể hiện đúng nhất mối quan hệ giữa cách mạng miền Bắc và cách mạng miền Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước (1954 – 1975)?
- A. ruột thịt, thúc đẩy và gắn bó với nhau. B. hợp tác, giúp đỡ, tác động.
C. giúp đỡ, gắn bó, tác động. D. mật thiết, gắn bó và tác động lẫn nhau
- Câu 16:** Anh, Pháp, Mỹ và Liên Xô trong chiến tranh thế giới thứ hai (1939-1945) lại liên kết được với nhau, vì
- A. sợ không thu được lợi do buôn bán vũ khí và mất quyền lợi sau chiến tranh.
B. việc Liên Xô tham chiến làm thay đổi căn bản cục diện chính trị của cuộc chiến.
C. lo sợ sự bành trướng của chủ nghĩa phát xít và thù ghét chủ nghĩa cộng sản.
D. hành động xâm lược của phát xít đe dọa sự tồn vong của các quốc gia, dân tộc.
- Câu 17:** Cuộc đấu tranh của nhân dân Việt Nam yêu cầu nhà cầm quyền Pháp trả tự do cho nhà yêu nước Phan Bội Châu (1925) do giai cấp nào dưới đây tổ chức và lãnh đạo?
- A. Nông dân. B. Tiểu tư sản. C. Tư sản. D. Công nhân.
- Câu 18:** Quốc gia có nền kinh tế đạt tốc độ tăng trưởng nhanh và cao nhất thế giới vào những năm đầu thế kỉ XXI là
- A. Trung Quốc. B. Nhật Bản. C. Hàn Quốc. D. Mỹ.

Câu 19: Trong giai đoạn 1950 - 1973, nhiều thuộc địa của Anh, Pháp, Hà Lan tuyên bố độc lập, đánh dấu thời kì

- A. “khủng hoảng” của chủ nghĩa thực dân.
- B. “thực dân hóa” trên phạm vi thế giới.
- C. “thức tỉnh” của các dân tộc thuộc địa.
- D. “phi thực dân hóa” trên phạm vi thế giới.

Câu 20: Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ 8 (5-1941) có ý nghĩa quan trọng đối với sự thành công của Cách mạng tháng Tám 1945, vì

- A. giải quyết vấn đề ruộng đất cho nông dân.
- B. chủ trương giương cao ngọn cờ giải phóng dân tộc.
- C. hoàn chỉnh chủ trương được đề ra từ Hội nghị Trung ương tháng 11-1939.
- D. hoàn chỉnh chủ trương được đề ra từ Hội nghị Trung ương tháng 7-1936.

Câu 21: ASEAN có thể rút ra bài học kinh nghiệm gì từ sau hiệu ứng “Brexit” ở các nước châu Âu?

- A. Sử dụng khẩu hiệu “thúc đẩy dân chủ”.
- B. Đề ra đường lối đối ngoại đúng đắn.
- C. Mở rộng quan hệ hợp tác với nhiều quốc gia trên thế giới.
- D. Tăng cường đoàn kết nội khối.

Câu 22: Trong đường lối đổi mới đất nước (từ tháng 12-1986), Đảng Cộng sản Việt Nam chủ trương phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần theo định hướng

- A. xã hội chủ nghĩa.
- B. kinh tế tập trung.
- C. kinh tế thị trường.
- D. phân phối theo lao động.

Câu 23: Nhận xét nào dưới đây là đúng về hạn chế trong các nguyên tắc hoạt động của tổ chức Liên hợp quốc?

- A. Coi trọng việc giải quyết các tranh chấp quốc tế bằng biện pháp hòa bình.
- B. Đề cao sự nhất trí giữa năm nước lớn (Liên Xô, Mỹ, Anh, Pháp, Trung Quốc).
- C. Coi trọng việc không can thiệp vào công việc nội bộ của bất cứ nước nào.
- D. Đề cao việc tôn trọng toàn vẹn lãnh thổ và độc lập chính trị của các nước.

Câu 24: Sự ra đời của các tổ chức liên kết kinh tế, thương mại, tài chính quốc tế và khu vực (từ đầu những năm 80 của thế kỷ XX) là biểu hiện của xu thế nào?

- A. Toàn cầu hóa.
- B. Đa phương hóa.
- C. Nhất thể hóa.
- D. Đa dạng hóa.

Câu 25: Lực lượng xã hội mới xuất hiện trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ nhất của thực dân Pháp ở Việt Nam (1897 - 1914) là

- A. tư sản, công nhân, tiểu tư sản.
- B. địa chủ, tư sản, tiểu tư sản.
- C. tư sản, công nhân, tư sản dân tộc.
- D. tiểu tư sản, tư sản, nông dân.

Câu 26: Cách mạng miền Bắc Việt Nam từ 1954 - 1975 có vai trò

- A. quyết định trực tiếp.
- B. quyết định nhất.
- C. cơ bản nhất.
- D. quan trọng nhất.

Câu 27: Sự kiện nào đánh dấu sự thất bại hoàn toàn ngọn cờ cứu nước theo khuynh hướng dân chủ tư sản ở Việt Nam trong những năm 20 - 30 của thế kỉ XX?

- A. Việt Nam Quang phục Hội tan rã và Phan Bội Châu bị bắt.
- B. Cuộc vận động Duy Tân tan rã và Phan Châu Trinh bị bắt.
- C. Khởi nghĩa Yên Bái thất bại, Việt Nam Quốc dân đảng tan rã.
- D. Phong trào Cần Vương thất bại và Hàm Nghi bị bắt.

Câu 28: Sang thế kỉ XX, châu Á được mệnh danh là "châu Á thức tỉnh" vì lí do nào dưới đây?

- A. Hầu hết các nước châu Á giành được độc lập.
- B. Phong trào giải phóng dân tộc ở châu Á phát triển mạnh mẽ.

C. Nhân dân thoát khỏi sự thống trị của vua chúa phong kiến.

D. Nhiều nước ở châu Á giữ vai trò quan trọng trên trường quốc tế.

Câu 29: Cuộc bầu cử Quốc hội khóa I và Hội đồng nhân dân các cấp ở Việt Nam có tác dụng như thế nào đối với việc xây dựng chính quyền nhân dân sau khi Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công?

A. Làm cho bộ máy nhà nước từng bước được kiện toàn.

B. Nâng cao uy tín quốc tế của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

C. Làm cho các cơ quan tư pháp ở cơ sở được hoàn thiện.

D. Đánh dấu sự ra đời của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Câu 30: Phong trào yêu nước cuối thế kỉ XIX và phong trào yêu nước đầu thế kỉ XX có sự khác nhau về

A. đối tượng.

B. hình thức.

C. khuynh hướng.

D. kết quả.

Câu 31: Từ giữa năm 1961, cuộc đấu tranh của nhân dân miền Nam Việt Nam

A. bắt đầu thực hiện nhiệm vụ "kháng chiến chống Mỹ, cứu nước".

B. có bước phát triển mới vì bắt đầu sử dụng bạo lực cách mạng.

C. từ đấu tranh chính trị phát triển lên chiến tranh giải phóng.

D. phát triển thành chiến tranh giải phóng.

Câu 32: Một trong ba phương châm của công cuộc cải cách giáo dục phổ thông ở Việt Nam những năm 1950 – 1953 là

A. “phục vụ dân sinh”.

B. “phục vụ nhân dân”.

C. “dân tộc hóa”.

D. “đại chúng hóa”.

Câu 33: Ý nào dưới đây giải thích **không** đúng "Cách mạng tháng Tám năm 1945 là cuộc cách mạng giành chính quyền bằng bạo lực"?

A. lực lượng vũ trang góp phần quan trọng làm nên thắng lợi.

B. công tác chuẩn bị lực lượng diễn ra lâu dài và chu đáo.

C. có sự kết hợp của lực lượng chính trị và vũ trang.

D. lực lượng vũ trang kết hợp với lực lượng đồng minh.

Câu 34: Thực dân Pháp hạn chế sự phát triển công nghiệp nặng ở Việt Nam trong cuộc khai thác thuộc địa lần thứ hai (1919-1929), chủ yếu là do

A. muốn ưu tiên nguồn vốn đầu tư cho công nghiệp nhẹ.

B. nguồn nhân lực Việt Nam không đáp ứng được yêu cầu.

C. thị trường Việt Nam nhỏ hẹp không đáp ứng được yêu cầu.

D. muốn cột chặt nền kinh tế Việt Nam vào nền kinh tế Pháp.

Câu 35: Hòa bình, ổn định, hợp tác phát triển là thời cơ đối với các dân tộc khi bước vào thế kỉ XXI, vì

A. có điều kiện để tăng cường mối quan hệ hợp tác trên các lĩnh vực.

B. tạo môi trường hòa bình để các dân tộc hợp tác và phát triển mọi mặt.

C. không bị chiến tranh đe dọa, tập trung phát triển đất nước.

D. có điều kiện chính trị ổn định để phát triển.

Câu 36: Đảng Cộng sản Đông Dương **không** phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền ở Việt Nam ngay sau khi Nhật đảo chính Pháp (3/1945), vì

A. chưa có đủ điều kiện tổng khởi nghĩa.

B. mọi sự chuẩn bị chưa sẵn sàng.

C. chưa có cao trào làm tiền đề tổng khởi nghĩa.

D. quân Nhật ở Đông Dương còn mạnh.

Câu 37: Lực lượng chính trị có vai trò như thế nào đối với thành công của Tổng khởi nghĩa tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam?

- A. Hỗ trợ lực lượng vũ trang giành chính quyền.
- B. Lực lượng nòng cốt trong Tổng khởi nghĩa.
- C. Lực lượng xung kích trong Tổng khởi nghĩa.
- D. Quyết định thắng lợi của Tổng khởi nghĩa.

Câu 38: Tháng 9 - 1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Lao động Việt Nam đề ra chủ trương tập trung lực lượng mở những cuộc tiến công vào những hướng quan trọng về chiến lược mà địch tương đối yếu nhằm

- A. buộc thực dân Pháp phải đàm phán để kết thúc chiến tranh.
- B. giải phóng vùng Tây bắc, tạo điều kiện giải phóng Bắc Lào.
- C. làm thất bại kế hoạch tập trung binh lực của thực dân Pháp.
- D. tiêu diệt toàn bộ lực lượng quân sự của thực dân Pháp.

Câu 39: Những hoạt động cứu nước ban đầu của Nguyễn Tất Thành trong những năm 1911 - 1918 là quá trình

- A. kết nối giữa cách mạng Việt Nam với cách mạng thế giới.
- B. tìm hiểu thông tin về các nước tư bản ở phương Tây.
- C. khảo sát lí luận của chủ nghĩa Mác - Lênin.
- D. khảo sát thực tiễn để tìm ra con đường cứu nước đúng đắn.

Câu 40: Thắng lợi nào dưới đây có ý nghĩa kết thúc hoàn toàn cuộc kháng chiến chống Pháp (1945 - 1954) của nhân dân Việt Nam?

- A. Chiến thắng Điện Biên Phủ 1954.
- B. Chiến thắng Biên giới thu – đông 1950.
- C. Hiệp định Giơnevơ 1954 về Đông Dương.
- D. Chiến thắng Đông – Xuân 1953-1954.

----- HẾT -----